



CÔNG TY CỔ PHẦN
DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CPC1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



DỰ THẢO

Hà Nội, ngày 27 tháng 4 năm 2022

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG CPC1

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ban hành ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ban hành ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 sửa đổi lần thứ ba ngày 26/4/2021;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương CPC1 được tổ chức ngày 27/4/2022.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ năm 2022 với% số phiếu tán thành (tương đương với cổ phần có quyền biểu quyết).

Điều 2. Thông qua Báo cáo tổng kết công tác năm 2021, kế hoạch năm 2022

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua Báo cáo tổng kết công tác năm 2021, kế hoạch năm 2022, nhiệm kỳ 2021-2026 với ...% số phiếu tán thành (tương đương với cổ phần có quyền biểu quyết).

Các chỉ tiêu chính năm 2021 như sau:

1	Doanh thu	2.182	tỷ đồng
2	Lợi nhuận trước thuế	56,9	tỷ đồng
3	Lợi nhuận sau thuế	44,9	tỷ đồng

Kế hoạch năm 2022:

1	Doanh thu	2.200	tỷ đồng
2	Lợi nhuận trước thuế	57	tỷ đồng
3	Lợi nhuận sau thuế	45,6	tỷ đồng

Điều 3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2021

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2021 với ...% số phiếu tán thành (tương đương với cổ phần có quyền biểu quyết).

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2021 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam với% số phiếu tán thành (tương đương với cổ phần có quyền biểu quyết).

Điều 5. Thông qua phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua Tờ trình về phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 với ...% số phiếu tán thành (tương đương với cổ phần có quyền biểu quyết). Cụ thể:

- Phân phối lợi nhuận năm 2021

ĐVT: Đồng

Stt	Chỉ tiêu	Tỷ lệ trích lập	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2020 còn lại chưa phân bổ		10.390.492.650
2	Lợi nhuận sau thuế 2021		44.992.127.786
3	Tổng lợi nhuận được phân phối năm 2021		55.382.620.436
4	Trong đó:		
5	Trả cổ tức năm 2021	18% mệnh giá (bằng tiền mặt)	37.762.200.000
6	Trích Quỹ phúc lợi	Thực hiện theo kế hoạch	3.500.000.000
7	Trích quỹ thưởng do hoàn thành và vượt chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận	Trích 3 % lợi nhuận sau thuế nếu hoàn thành kế hoạch và thêm 10% phần vượt lợi nhuận sau thuế	1.688.976.612
8	Trích quỹ thưởng HĐQT, BKS, Ban Tổng Giám đốc	- HĐQT, kiểm soát viên: 2 tháng thù lao/người. - Trưởng BKS: tương đương 2 tháng thù lao của thành viên HĐQT	72.000.000
		- Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng: 1,5 tháng lương thực hiện năm 2021	240.000.000
9	Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân bổ		12.119.443.824



- Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2022
1	Quỹ phúc lợi	3,5 tỷ
2	Tỷ lệ cổ tức	18%
3	Trích quỹ thưởng do hoàn thành và vượt kế hoạch lợi nhuận	Trích 3 % lợi nhuận sau thuế nếu hoàn thành kế hoạch và thêm 10% phần vượt lợi nhuận sau thuế
4	Trích quỹ thưởng HĐQT, BKS, Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng	- HĐQT, kiểm soát viên: 2 tháng thù lao/người - Trưởng BKS: tương đương 2 tháng thù lao của thành viên HĐQT - Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng: 1,5 tháng lương thực hiện năm 2022
5	Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân bổ	Phần còn lại lợi nhuận sau thuế

Điều 6. Thông qua Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

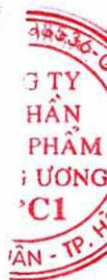
Đại hội đã biểu quyết thông qua Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 với ...% số phiếu tán thành (tương đương với cổ phần có quyền biểu quyết).

Điều 7. Thông qua Tờ trình về kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; lương Trưởng ban kiểm soát; thù lao Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty năm 2022

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua Tờ trình về kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; lương Trưởng ban kiểm soát; thù lao Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty năm 2022 với ...% số phiếu biểu quyết tán thành (tương đương với cổ phần có quyền biểu quyết).

Mức chi cụ thể cho các chức danh như sau:

STT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao (đồng/người/tháng)	Lương (đồng/tháng)
I	Hội đồng quản trị	5		
1	Chủ tịch HĐQT	1	7.000.000	
2	Thành viên HĐQT	4	5.000.000	
II	Ban kiểm soát	3		
1	Trưởng ban kiểm soát	1		- Lương cố định: 15 triệu/tháng. - Lương hiệu quả hàng tháng hưởng theo kết quả kinh doanh của công ty tối đa 25 triệu/tháng.



STT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao (đồng/người/tháng)	Lương (đồng/tháng)
2	Kiểm soát viên	2	2.000.000	
III	Người phụ trách quản trị kiêm Thư ký Công ty	1	2.000.000	

Điều 8. Thông qua Tờ trình về sửa đổi lần 4 Điều lệ Công ty

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua Tờ trình về sửa đổi lần 4 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty với ...% số phiếu tán thành (tương đương với cổ phần có quyền biểu quyết).

Điều 9. Thông qua Tờ trình về sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua Tờ trình sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty với% số phiếu tán thành (tương đương với cổ phần có quyền biểu quyết).

Điều 10. Điều khoản thi hành

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày 27/4/2022.

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành, các đơn vị và toàn thể cổ đông của Công ty thi hành Nghị quyết này theo thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ phù hợp.

Nơi nhận:

- Như Điều 10;
- Website công ty (BC cổ đông);
- UBCKNN; Sở GDCK HN;
- Lưu: VT, TCHC.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Hàn Thị Khánh Vinh

